

C, ngày 27 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2021 Về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp dân sự thụ lý số: 45/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2021, về việc “*Kiện đòi tài sản*”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 19/4/2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: chị **Nguyễn Thị A**, sinh năm 1975
Địa chỉ: Số K, tổ H, khu G, phường E, TP D, tỉnh Quảng Ninh
- Bị đơn: bà **Bùi Thị B**, sinh năm 1961
Địa chỉ: Số nhà L, đường M, khu N, phường C, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo giấy vay tiền ngày 22/11/2013 chị Nguyễn Thị A có cho bà Bùi Thị B vay số tiền 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*). Sau đó 01 tháng bà B lại vay thêm của chị A 20.000.000đ (*hai mươi triệu đồng*). Tổng số tiền bà B vay của chị A là 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu đồng*). Đến tháng 3 năm 2019 bà B đã trả cho chị A 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*), còn nợ lại 110.000.000đ (*Một trăm mười triệu đồng*)

Nay chị A khởi kiện yêu cầu bà B trả số tiền 110.000.000đ (*Một trăm mười triệu đồng*), không yêu cầu tính lãi.

Bà Bùi Thị B thừa nhận có vay tiền của chị A như chị A trình bày là đúng. Bà B đồng ý trả cho chị A số tiền 110.000.000đ (*Một trăm mười triệu đồng*), không phải trả lãi.

- Kể từ ngày bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật chị Nguyễn Thị A có đơn yêu cầu thi hành án, mà bà Bùi Thị B không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** bị đơn bà Bùi Thị B được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị A số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 2.750.000đ (*Bằng chữ: Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) mà chị A đã nộp theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 0010033 ngày 28/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi thành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 -Luật thi hành án dân sự./.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS ND; THADS TX C.
- TAND; VKSND tỉnh Quảng Ninh.
- Chi cục thi hành án TX. C.
- Lưu Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Mạnh